TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **299**/2025/QĐST -HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 245/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/8/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Ngô Văn T, sinh năm 19xx; CCCD số 02xxxxxxxx52 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/7/20xx;

2- Chị Dương Thị Bích Đ, sinh năm 19xx; CCCD số 02xxxxxxxx98 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/7/20xx;

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: P2406-CT2 chung cư BCA- Tổ dân phố 1x, phường Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn T và chị Dương Thị Bích Đ có đăng ký kết hôn ngày 02/4/20xx tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường B, tỉnh B) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Ngô Ngọc H (nữ), sinh ngày 08/9/20xx. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh T cho đến khi chị Đ có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] Về nợ chung: Không có

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn T và chị Dương Thị Bích Đ.

- *Về con chung:* Giao 01 con chung Ngô Ngọc H (nữ), sinh ngày 08/9/20xx cho chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh Triệu cho đến khi chị Đ có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà ở chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung:* Không có.

2- Về lệ phí: Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005214 ngày 22/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND khu vực 4- Hà Nội;
- THA dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường B, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu P